

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **58/2020/HS-ST**

Ngày: 06- 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Thắng;

2. Bà Hà Thị Vinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS, ngày 23/7/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị M**, sinh ngày 01/3/1960 tại tỉnh Tuyên Quang;

Trú tại: Thôn CQ 1, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/10; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và con bà Lê Thị T (đã chết); chồng: Đặng Văn L, sinh năm 1958; con: Có 04 người, lớn sinh năm 1979, nhỏ sinh năm 1986.

* Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/02/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1980; trú tại: Thôn LN, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

2. Phạm Trung K, sinh năm 1983; trú tại: Thôn CQ, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 17/02/2020 tại thôn Đồng Bao, xã MB, huyện Yên Sơn Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn phát hiện Phạm Trung K, sinh năm 1983, trú tại thôn CQ, xã MB, huyện Yên Sơn có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra mời K về trụ sở ủy ban nhân dân xã MB làm việc. Tiến hành tìm chất ma túy trong cơ thể K, kết quả (+) dương tính (có chất ma túy trong cơ thể K), K khai nhận mua ma túy của Nguyễn Thị M khoảng 10 giờ cùng ngày. Hồi 14 giờ ngày 17/2/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị M, trú tại thôn CQ 1, xã MB, huyện Yên Sơn. Quá trình khám xét phát hiện 01 túi ni lông màu hồng bên trong có 01 hộp nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, bên trong hộp có 01 túi ni lông màu trắng chứa 05 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng, 14 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ và chữ màu đen, tất cả 19 gói nhỏ bên trong đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà tại khu vực bờ ao gần nhà M, M khai nhận đó là Heroine mua về để bán kiếm lời. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Thị M, kết quả (-) âm tính (không có chất ma túy trong cơ thể).

Tại kết luận giám định số: 196/GĐKTHS ngày 20/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Nguyễn Thị M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/NĐ-CP ngày 15/5/2018, khối lượng: 1,039g (*một phẩy không ba chín gam*).

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/02/2020, Nguyễn Thị M một mình điều khiển xe mô tô của gia đình đi sang khu vực cầu Cây Đa Bảo thuộc xã Vĩnh K, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tìm mua ma túy về bán kiếm lời. M gặp và hỏi mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi đang đứng ở ven đường (không biết tên tuổi, địa chỉ) 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có nhiều gói nhỏ gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng và giấy trắng có dòng kẻ, chữ màu đen, M xác định đó là Heroine với giá 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*). Về nhà, M đếm số

Heroine trong túi ni lông màu trắng vừa mua được thấy có 21 gói nhỏ, trong đó có 06 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng, 15 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy trắng có dòng kẻ, có chữ màu đen, M cho cả túi đựng 21 gói Heroine vào trong 01 túi ni lông màu trắng khác buộc lại để vào trong hộp nhựa màu trắng, nắp màu đỏ có chữ “*muối ớt chua cay*” và cho hộp nhựa vào túi ni lông màu hồng đem cất dấu ở gốc cây si cạnh bờ ao giáp nhà.

Ngày 17/2/2020, M đã 02 lần bán Heroine cho các đối tượng nghiện cụ thể:

+ Lần 1: Khoảng 11 giờ ngày 17/02/2020, do biết Nguyễn Tuấn T, trú tại thôn LN, xã MB, huyện Yên Sơn là người nhờ cõ thuê cho nhà M là người nghiện ma túy nên M đi xuống gốc si cạnh bờ ao lấy 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu trắng đi đến gần chuồng bò vị trí để xe của T ném gói Heroine xuống đất rồi gọi T ra chỉ vị trí ném gói Heroine để trả công làm cho T, T đến nhặt gói Heroine đi ra khu vực sau bếp nhà M sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

+ Lần 2: Sau khi bị cáo M ném gói Heroine xuống đất để trả công làm thuê và chỉ cho T thì Phạm Trung K, trú tại thôn CQ, xã MB đến nhà M, K hỏi “*Để cho cháu một cái hai trăm*” và đưa cho M 200.000 đồng, M đồng ý cầm tiền sau đó đi xuống gốc si cạnh bờ ao lấy 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, chữ màu đen cầm lên đưa cho K. K cầm gói Heroine đi ra khu vực sau bếp nhà M để sử dụng thì gặp T đang ở đó, K hỏi mượn bơm kim tiêm nhưng T nói T bị bệnh nên K cầm gói Heroine đi mua bơm kim tiêm rồi đi ra khu vực nghĩa trang thôn Đồng Bao, xã MB, huyện Yên Sơn sử dụng bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Tuấn T, kết quả dương tính (+) (có chất ma túy trong cơ thể T).

Trước cơ quan điều tra, Nguyễn Thị M đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở hành vi của bị cáo, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn ban hành Cáo trạng số 63/CT-VKS-YS ngày 14 tháng 7 năm 2020 truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/02/2020.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số Hêrôin thu giữ của bị cáo; Tịch thu số tiền 200.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước, trong tổng số tiền 1.660.000 đồng đã thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 1.460.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với Luận tội của Đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo khai: Ngày 06/02/2020 con trai bị cáo là Đặng Văn Tường bị bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng bị cáo bị bệnh cao huyết áp, bị cáo nuôi hai cháu nhỏ con của Tường. Do thương con, cháu, bị cáo nghĩ quần nên đã mua ma túy về đem bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn đã truy tố. Nay bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản khám xét khẩn cấp, lời khai người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 17/02/2020, tại thôn CQ 1, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Thị M, sinh năm 1960 trú tại thôn CQ 1, xã MB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã có hành vi 02 lần bán trái phép ma túy cho Nguyễn Tuấn T và Phạm Trung K trong các thời điểm không cùng một lúc cụ thể:

+ Lần 1: Trả công nhỏ cở thuê cho Nguyễn Tuấn T, trú tại thôn LN, xã MB, huyện Yên Sơn 01 gói Heroine.

+ Bán cho Phạm Trung K, trú tại thôn CQ, xã MB, huyện Yên Sơn 01 gói Heroine với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, hồi 14 giờ 00 phút ngày 17/02/2020, Nguyễn Thị M còn có hành vi cất giấu 1,039 gam (*Một phẩy không ba chín gam*) Heroine nhằm mục đích bán.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đó là Phạm tội hai lần trở lên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật Hình sự trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Trong gia đình bị cáo có con trai (Đặng Văn Tường) cũng có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, làm mất an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân (con trai bị cáo cũng đã bị truy tố xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy). Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo T khẩn khai báo, gia đình bị cáo thuộc diện chính sách chồng bị cáo là ông Đặng Văn Lập là người có công với cách mạng tham gia dân công hoả tuyến, gia đình thờ cúng liệt sỹ ông Đặng Nhật Tân là anh trai ruột của chồng bị cáo. Tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án đối với bị cáo cho phù hợp.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo làm ruộng, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4]. Về vật chứng: Số Hêrôin thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền bị cáo bán ma túy cho Phạm Trung K 01 gói Heroine với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), đã bị thu giữ trong tổng số tiền 1.660.000 đồng cần tịch thu để sung

quỹ Nhà nước; đối với số tiền 1.460.000 đồng (Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo, xác định không liên qua đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7]. Về Quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho bị cáo tại khu vực cầu Cây Đa Bảo thuộc xã Vĩnh K, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Trung K, Nguyễn Tuấn T, ngày 19/02/2020 Trưởng Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 70, 72 hình thức: Cảnh cáo đối với K, phạt tiền đối với T.

Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý các vấn đề trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.
- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị M 07 (Bảy) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/02/2020.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), trong tổng số tiền 1.660.000 đồng (*Một triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng*) đã thu giữ của bị cáo để sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo 1.460.000 đồng (*Một triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*) nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong kí hiệu: PS2 042792 còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi vụ Nguyễn Thị M và có chữ ký của Nguyễn Thị M, T phần tham gia niêm phong và 05 (Năm) hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. (*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, lập ngày 21/7/2020 và giấy Ủy nhiệm chi giữa Công an huyện Yên Sơn và chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn*).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND h. Yên Sơn;
- Bị cáo;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy Viễn – Đặng Thị Huệ

Nguyễn Xuân Thủy

